

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 26 - 8 - 2022 “V/v Ly hôn,  
tranh chấp về nuôi con khi ly  
hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Lợi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Bùi Thị Hằng;

2. Ông Lương Văn Giang;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXX-ST ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 471/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị D - sinh năm 1995. Có mặt tại phiên tòa.

Nơi đăng ký NKTT: Bản H Đ, xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú hiện nay: Bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Vi Văn V - sinh năm 1995. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Bản H Đ, xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 18/4/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày:

- Về tình cảm: giữa chị và bị đơn anh Vi Văn V kết hôn với nhau vào ngày 10 tháng 12 năm 2013 tại UBND xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết

hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do anh V nghe lời mẹ chồng, không phân biệt đúng sai luôn xúc phạm đánh đập chị dẫn đến không khí gia đình luôn căng thẳng. Mặc dầu chị đã nhiều lần tha thứ, khuyên nhủ để đỡ dằn hạnh phúc gia đình nhưng anh V vẫn không thay đổi. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ đầu năm 2016 cho đến nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn anh Vi Văn V.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có 01 người con chung tên là Vi Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2012. Hiện nay cháu H đang sống với anh V. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được giao con cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế của chị hiện nay khó khăn không đảm bảo chăm sóc cho con được.

- Về tài sản chung: chị và anh V thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/7/2022 cháu Vi Thị Kim H có nguyện vọng được ở với anh Vi Văn V.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Vi Văn V vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của chị Lê Thị D. Buộc chị Lê Thị D và anh Vi Văn V chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung Vi Thị Kim H cho anh Vi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị D; Về tài sản chung: chị Lê Thị D và anh Vi Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Lê Thị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại Bản H Đ, xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Vi Văn V đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã Đ Ph, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Lê Thị D và anh Vi Văn V đăng ký kết hôn vào ngày 10 tháng 12 năm 2013 tại UBND xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện,

không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa chị D và anh V là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị D nguyên nhân mâu thuẫn do anh V nghe lời bố mẹ chồng, không phân biệt đúng sai luôn xúc phạm đánh đập chị dẫn đến không khí gia đình ngày càng căng thẳng. Tại phiên tòa anh V vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị D và anh V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vì vậy mà hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị D và anh V đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị D và anh V mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị D được ly hôn với anh V.

Về con chung: chị D và anh V có một con chung tên là Vi Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2012. Hiện cháu đang sống với anh V, quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa chị D vẫn giữ nguyên nguyện vọng được giao con cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị vì hiện nay chị không có công ăn việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào bố mẹ đẻ, hoàn cảnh khó khăn, nên không đủ điều kiện để chăm sóc cho cháu H được. Mặt khác qua xác minh hiện nay cháu H đang sống ổn định với anh V, được anh V và ông bà nội chăm sóc nuôi dưỡng rất tốt, hơn nữa biên bản lấy lời khai của cháu H thể hiện cháu có nguyện vọng được ở với anh V. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho chị D nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con, vì vậy cần chấp nhận giao con chung là Vi Thị Kim H cho anh Vi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị D.

Về tài sản chung: Do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Vi Thị Định phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Vi Văn V.

- Về con chung: giao con chung Vi Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2012 cho anh Vi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị D do anh Vi Văn V không yêu cầu.

Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị D.

Anh V cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Lê Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Chành đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000667 ngày 05 tháng 5 năm 2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã Đ Ph;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Hồng Lợi**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

